

Friday, 04 July 2025

Trong hành trình can thiệp cho trẻ rối loạn phát triển, có những khoảnh khắc khiến người làm nghề không thể quên. Một ánh nhìn đầu tiên, một cái kéo tay để thể hiện nhu cầu, hay âm thanh đầu tiên bật ra đúng ngữ cảnh – tất cả đều là dấu mốc quan trọng sau hàng tháng, thậm chí hàng năm đồng hành.

Tuy nhiên, sau một giai đoạn tiến bộ rõ rệt, không ít trẻ bước vào giai đoạn “chững lại”. Các kỹ năng mới không xuất hiện thêm, phản ứng học tập giảm sút, hoặc trẻ trở nên thụ động hơn trong tương tác. Trẻ không thoái lui, nhưng cũng không tiến thêm. Với người can thiệp, đó là giai đoạn cần sự quan sát sâu sắc và điều chỉnh linh hoạt.

Hiện tượng này đã được mô tả rõ trong nhiều nghiên cứu thần kinh – phát triển, và thường gặp ở trẻ có nhu cầu đặc biệt như rối loạn phổ tự kỷ (ASD), chậm phát triển trí tuệ (ID), rối loạn giao tiếp hoặc đa tật. Theo lý thuyết vùng phát triển gần nhất của Lev Vygotsky (1978), trẻ chỉ có thể tiếp tục học khi có sự hỗ trợ phù hợp giữa năng lực hiện tại và năng lực tiềm năng. Nếu thiếu hỗ trợ đúng thời điểm - cả về môi trường, phương pháp và kết nối cảm xúc - tiến trình phát triển có thể bị gián đoạn tạm thời.

Việc trẻ “chững lại” không đồng nghĩa với việc trẻ mất khả năng học hỏi. Ngược lại, đó thường là dấu hiệu cho thấy cần đánh giá lại toàn diện: từ khả năng nền, mức độ đáp ứng cảm giác, đặc điểm hành vi, đến cách thiết kế mục tiêu và môi trường học tập. Theo khuyến nghị của Tổ chức Y tế Thế giới (WHO, 2012), việc điều chỉnh chiến lược can thiệp nên dựa trên quan sát nhịp phát triển riêng, tránh áp đặt chương trình chuẩn hóa hay thúc ép vượt quá khả năng.

Nhiều trường hợp, khi trẻ bị kỳ vọng vượt mức, hoặc can thiệp thiên lệch về học thuật quá sớm, hệ quả có thể là cảm giác quá tải và mất động lực. Khi đó, việc tiếp tục theo hướng cũ thường không mang lại hiệu quả - thay vào đó, điều cần thiết là chuyển sang các mục tiêu thực tế, chức năng hơn, phù hợp với mức độ phát triển và khả năng tiếp nhận.

Thay vì tập trung vào dạy trẻ viết chữ hay làm toán, ta có thể chuyển sang những kỹ năng sống thiết yếu: chọn tranh để yêu cầu, nhận biết cảm xúc, chờ đến lượt khi chơi, hoặc tự chăm sóc cá nhân. Những kỹ năng tưởng chừng đơn giản này lại đóng vai trò quan trọng trong việc tăng tính độc lập, tạo nền tảng cho khả năng giao tiếp – xã hội, và cải thiện chất lượng sống.

Giáo dục đặc biệt không đặt mục tiêu “bình thường hóa” trẻ. Mục tiêu cốt lõi là giúp mỗi trẻ phát huy tối đa khả năng cá nhân, đạt mức độ tự lập cao nhất có thể và hình thành cảm giác an toàn trong mối quan hệ với người khác và với chính bản thân mình.

Trí tuệ có thể có giới hạn, nhưng kỹ năng sống, khả năng cảm nhận và kết nối cảm xúc thì không cố định. Mỗi trẻ là một cá thể riêng biệt - phản ứng theo cách riêng, phát triển theo nhịp riêng. Khi người làm giáo dục hiểu và tôn trọng điều đó, ta sẽ thôi sốt ruột trước những khoảng dừng - thay vào đó là học cách “dừng lại cùng trẻ”, lắng nghe, điều chỉnh và tiếp tục đồng hành một cách kiên trì và nhân bản.

Tôi chưa từng nghĩ công việc của mình là điều cao cả. Tôi chỉ đang làm điều đúng đắn nhất mà một người thầy – một nhà tâm lý – một con người có thể làm: là dành trọn trái tim để giúp một đứa trẻ sống an toàn và có ý nghĩa trong thế giới này, dù đó không phải là con ruột của mình.

Giáo dục đặc biệt không phải là hành trình “dạy để giống người khác”. Đó là hành trình thầm lặng, bền bỉ và đầy yêu thương – để mỗi đứa trẻ được là chính mình, theo cách tốt nhất mà năng lực và nhịp phát triển của các em cho phép.

Viết bởi ThS Tâm lý Nguyễn Hoàng Phúc

Giám đốc trung tâm Hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập Vĩnh Long

 0969020707

 kimvanphuc.edu@gmail.com